#### Mẫu 14

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CƠ QUAN CẤP PHÉP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: / | *…., ngày…... tháng……. năm…* |

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT**

**(Gia hạn/điều chỉnh/cấp lại lần….)**

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP PHÉP**

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số ……. ngày ……. tháng …… năm ……. của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường (*trường hợp cơ quan cấp phép là Bộ Tài nguyên và Môi trường*)/Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày …. tháng ….. năm …… (*trường hợp cơ quan cấp phép là UBND cấp tỉnh*);

Căn cứ Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ ;

Xét Đơn đề nghị *(gia hạn/điều chỉnh/cấp lại)* giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất của *(tên tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép)* ngày...tháng...năm….và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước (*trường hợp cơ quan cấp phép là Bộ Tài nguyên và Môi trường*)/Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường *(trường hợp cơ quan cấp phép là UBND cấp tỉnh)*.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cho phép *(tên tổ chức/cá nhân)*, địa chỉ tại *(đối với tổ chức ghi địa chỉ trụ sở chính theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Quyết định thành lập; đối với cá nhân ghi theo địa chỉ hộ khẩu thường trú)* được khai thác nước dưới đất với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục đích khai thác, sử dụng nước:....................................................................

1. Vị trí công trình khai thác nước dưới đất *(ghi rõ địa chỉ cụ thể hoặc thôn/ấp.....xã/phường....huyện/quận....tỉnh/thành phố....., nơi bố trí công trình khai thác nước dưới đất; trường hợp công trình khai thác bố trí trong nhiều đơn vị hành chính thì ghi cụ thể số lượng giếng khai thác trên từng đơn vị hành chính).*
2. Tầng chứa nước khai thác *(ghi rõ tầng chứa nước khai thác; trường hợp khai thác nước dưới đất trong nhiều tầng chứa nước thì ghi rõ lưu lượng khai thác trong từng tầng chứa nước)*.
3. Tổng số giếng khai thác *(ghi rõ số lượng giếng khai thác hoặc số hố đào/hành lang/mạch lộ/hang động; trường hợp khai thác nước dưới đất trong nhiều tầng chứa nước thì ghi rõ số lượng giếng trong từng tầng chứa nước).*
4. Tổng lưu lượng nước khai thác*:...................(m3/ngày đêm);* trường hợp khai thác nước dưới đất để cấp nước cho nhiều mục đích thì ghi rõ lưu lượng để cấp cho từng mục đích.
5. Thời hạn của giấy phép là……năm *(đối với trường hợp đề nghị gia hạn giấy phép)*/ giấy phép có hiệu lực đến *(đối với trường hợp đề nghị điều chỉnh hoặc*

*cấp lại giấy phép).*

1. Chế độ khai thác ngày/năm.
2. Vị trí toạ độ, lưu lượng và các thông số của công trình cụ thể như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số hiệu | Tọa độ (VN2000, kinh tuyến trục…., múi chiếu…, ) | | Lưu lượng (m3/ngày đêm) | Chiều sâu đặt ống lọc (m) | | Chiều sâu mực nước động lớn nhất cho phép (m) | Tầng chứa nước khai thác |
| X | Y | Từ | Đến |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

*(có sơ đồ khu vực và vị trí công trình khai thác nước kèm theo)*

**Điều 2.** Các yêu cầu cụ thể đối với *(tổ chức/cá nhân được cấp giấy phép)*:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản;
2. Thực hiện việc quan trắc mực nước, lưu lượng, chất lượng nước trong quá trình khai thác theo quy định;
3. Thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác theo quy định *(nếu*

*có)*;

1. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến lĩnh

vực cấp nước theo quy định;

1. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 43 của Luật Tài nguyên nước;
2. Hằng năm *(trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo),* tổng hợp báo cáo *(tên cơ quan cấp phép)* về tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác; các kết quả quan trắc theo quy định tại khoản 2 Điều này;

**Điều 3.** Cục Quản lý tài nguyên nước/Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm cập nhật thông tin của giấy phép này vào cơ sở dữ liệu thông tin giấy phép tài nguyên dùng chung của trung ương và địa phương; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng nước dưới đất của công trình này.

**Điều 4.** *(Tên tổ chức/cá nhân được cấp giấy phép)* được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 43 của Luật Tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 5.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ………. và thay thế Giấy phép khai thác nước dưới đất số…ngày….tháng… năm… do *(tên cơ quan cấp phép)* cấp. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu (*tên tổ chức/cá nhân được cấp giấy phép)* còn tiếp tục khai thác nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * (Tên chủ giấy phép); * Cục Quản lý tài nguyên nước*;* * Sở TN&MT tỉnh/thành phố*….;* * Cục thuế tỉnh/thành phố. ;   - ...............................................;   * Lưu: VT, hồ sơ cấp phép, cơ quan trình cấp phép. | **THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP PHÉP**  (*ký, ghi họ tên, đóng dấu)* |